**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN VŨNG LIÊM**
**TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày: 04-01-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Sơn Thanh Huyền**

Ông **Huỳnh Chí Trình**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:*** Bà **Võ Thị Mỹ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh năm 1983; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; con ông Trần Văn N, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; vợ Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1983; con có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 09/9/2020, bị Công an xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ, về hành vi đánh bạc. Đã nộp phạt xong; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

*- Người làm chứng:*

1. Trương Hoài T, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

2. Nguyễn S, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/7/2021, Trần Văn T đến quán nước giải khát của bà Đặng Thị L, sinh năm 1974, tại ấp L, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, để tìm người quen chơi đánh bida. Khoảng 05 phút sau có Trương Hoài T1 đi đến quán thì gặp T và T rủ T1 chơi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, T1 đồng ý. T đi mua 03 bộ bầu cua đem đến quán. T làm cái lắc bầu cua để T1 đặt tiền, số tiền thắng thua mỗi ván từ 10.000đ đến 60.000đ. Cả hai chơi được 05 ván thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 200.000đ và 01 bộ dụng cụ dùng để đánh bạc.

Qua điều tra đã xác định Trần Văn T sử dụng số tiền 560.000đ để đánh bạc và Trương Hoài T1 sử dụng số tiền 440.000đ để đánh bạc. T và T1 thừa nhận hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 11.800.000đ của Trần Văn T; một bộ dụng cụ dùng để lắc bầu cua gồm: 01 thao inox, 01 nắp xoong, 01 tờ giấy in hình con bầu cua và 09 con bầu cua. Đối với số tiền 200.000đ, Công an xã Thanh Bình đã thu giữ và sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với Trương Hoài T1 có hành vi đánh bạc, nhưng chưa cấu thành tội phạm, nên cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với bà Đặng Thị L là chủ quán nước giải khát, do không biết và không tổ chức cho các đối tượng đánh bạc thắng thua bằng tiền, nên cơ quan công an không xử lý.

Cáo trạng số: 75/CT-VKSHVL ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Trần Văn T về tội: Đánh bạc; theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn T; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 thao inox, 01 nắp xoong, 01 tờ giấy in hình con bầu cua và 09 con bầu cua. Đối với số tiền 11.800.000đ, trong đó: Tiền T dùng để đánh bạc là 560.000đ và số tiền 40.000đ là số tiền T thắng bạc, nên đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; đối với số tiền 11.200.000đ là tiền riêng của T, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: không.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 03/7/2021, tại quán nước giải khát của bà Đặng Thị L, bị cáo Trần Văn T và Trương Hoài T1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Đánh bạc; theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật tham gia sát phạt nhau chỉ vì lợi ích của bản thân. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nên đối với bị cáo cần xử lý nghiêm để phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có công với cách mạng, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, vật chứng gồm: 01 thao inox, 01 nắp xoong, 01 tờ giấy in hình con bầu cua và 09 con bầu cua. Đây là dụng cụ bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 11.800.000đ hiện Công an huyện Vũng Liêm đang tạm giữ (theo giấy nộp tiền ngày 20/10/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long), trong đó có 560.000đ là số tiền bị cáo dùng để đánh bạc và số tiền 40.000đ là số tiền bị cáo thắng bạc, nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; đối với số tiền 11.200.000đ là tiền riêng của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẻ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Đánh bạc";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn T: 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long nhận được bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 thao inox, 01 nắp xoong, 01 tờ giấy in hình con bầu cua và 09 con bầu cua.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo số tiền 11.200.000đ (Mười một triệu hai trăm ngàn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để xin Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
***Đã ký***

**Triệu Quốc Hiếu**

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.